

Nhơn Trạch, ngày 21 tháng 9 năm 2018

Số: 372/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 287/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Phạm Trần A D**, sinh năm 1974.

HKTT: Ấp Giồng Ông Đ, xã Ph Đ, huyện Nh Tr, tỉnh Đ N.

- Bị đơn: Chị **Lê Thị Th Ng**, sinh năm 1980.

HKTT: Ấp Giồng Ông Đông, xã Ph Đ, huyện Nh Tr, tỉnh Đ N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Tr A D và chị Lê Th Th Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Phạm Tr A D và chị Lê Th Th Ng

- Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Ng B H sinh ngày 14/9/2002 cho chị Nga trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phạm Tr A D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) kể từ ngày 21/9/2018 cho đến khi cháu Ph Ng B H đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, về

cháu Ph Á H do đã thành niên và có khả năng lao động, anh D, chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì bên có nghĩa vụ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Ph Tr A D được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung : Đương sự khai tự thỏa thuận nên Tòa án không giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không giải quyết.

-Về án phí: Anh Ph Tr A D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) và 150.000đ án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh D đã nộp theo biên lai thu số 003636 ngày 07/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Anh D đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THA huyện Nhơn Trạch;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trúc Thiện